

Số: 09/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – GIA LAI

Căn cứ vào Điều 149 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 141/2026/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Khu phố C, phường X, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Đoàn Tăng T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Buôn P, xã U, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân; đăng ký kết hôn tại UBND xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai cũ nay là UBND xã U, tỉnh Gia Lai.

Quá trình chung sống, chị S và anh T đều nhận thấy không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T có 01 con chung là Đoàn Tăng T1, sinh ngày 01/11/2023.

Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T thống nhất giao con chung chưa thành niên là cháu Đoàn Tăng T1, sinh ngày 01/11/2023 cho chị S được trực tiếp nuôi dưỡng kể từ ngày 16/4/2026 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên

bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T thỏa thuận anh Tăng không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị S và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chị S và anh T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

[5] Việc chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T cùng yêu cầu ly hôn, không yêu cầu chia tài sản và đã thỏa thuận việc trong nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có đủ căn cứ để công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T có 01 con chung là Đoàn Tăng T1, sinh ngày 01/11/2023.

Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T thống nhất giao con chung chưa thành niên là cháu Đoàn Tăng T1, sinh ngày 01/11/2023 cho chị S được trực tiếp nuôi dưỡng kể từ ngày 16/4/2026 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T thỏa thuận anh Tăng không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật; Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng. Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003289, ngày 08/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Nguyễn Thị S và anh Đoàn Tăng T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 12;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn,
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thắng

